

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày: 09-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Lịch

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Tuyết - Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Nguyễn Bình (nguyên giáo viên)

2. Ông Lý Văn Nùng - Phó Giám đốc Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Nguyễn Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023/HSST-QĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/8/2005 tại xã D - huyện B - tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm V, xã D, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Quầy P và bà Triệu Mùi N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/7/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Đ: Bà Nông Thị Thu Trang - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Bị hại: Anh Chu Tiến V: Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Xóm K, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Quầy P; Sinh năm: 1979; Địa chỉ: Xóm V, xã D, huyện B,

tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Bà Lý Mùi L; Sinh năm: 1972; Địa chỉ: Xóm T, thị trấn Nguyên Bình, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Lý Xuân H; Sinh năm: 2004; Địa chỉ: Xóm S, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 40 phút, ngày 17/6/2023 tại đoạn đường gần Công Trung tâm y tế huyện B thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Nguyên Bình, huyện B, tỉnh Cao Bằng, Đặng Văn Đ (sinh ngày 18/8/2005) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C6W2, biển kiểm soát (BKS) 11AA-027.31 chở Lý Xuân H (sinh năm 2004) từ trong đường nhánh ra đường chính, khi điều khiển xe đến đoạn đường giao nhau giữa đường nhánh và đường chính Đ không chú ý quan sát và nhường đường cho xe trên đường chính nên xảy ra va chạm với Chu Tiến V đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HODA WAVE BKS 11N1-029.14 lưu thông trên đường chính. Hậu quả Chu Tiến V bị thương nặng và được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Nhận được tin báo, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã đến kiểm tra hiện trường, tiến hành đo nồng độ cồn đối với Đặng Văn Đ và Chu Tiến V, kết quả bị cáo Đặng Văn Đ có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,041mg/1 lít khí thở, bị hại Chu Tiến V có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,807mg/ 1 lít khí thở.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đoạn đường bê tông thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Nguyên Bình, huyện B, tỉnh Cao Bằng, đối diện công chính Trung tâm y tế huyện B, tỉnh Cao Bằng, là đoạn đường thẳng, cách đường Quốc lộ 34 khoảng 150 mét, mặt đường bê tông không có vạch kẻ đường, mặt đường bằng phẳng, không có chướng ngại vật. Lòng đường rộng 6,96 mét; phần đường bên phải hướng khám nghiệm rộng 3,38 mét, phần đường bên trái rộng 3,58 mét, lề đường bên phải rộng 0,95 mét, lề đường bên trái rộng 0,65 mét. Mương bên phải rộng 1,4 mét, cao 0,3 mét; mương bên trái rộng 1,0 mét, cao 0,4 mét.

Xác định tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ Quốc lộ 34 đi vào lấy mép đường phải làm mép chuẩn, lấy cổng trụ bên trái theo chiều hướng khám nghiệm của công chính Trung tâm y tế huyện B làm mốc chuẩn, ký hiệu (M). Lòng đường rộng 3,55 mét, chiều đường bên phải có lề đường rộng 1,34 mét, lề đường bên trái rộng 1 mét. Tiến hành đặt số thứ tự, đo đạc, khám nghiệm hiện trường. Vị trí đánh số theo thứ tự từ (1) đến (9) như sau:

(1): Vết cày trượt màu đen trên mặt đường hướng từ đường Quốc lộ 34 đi vào, kích thước (0,36 x 0,015) mét, điểm đầu (1) cách mép chuẩn 1,24 mét, điểm cuối (1) cách mép chuẩn 1,35 mét, điểm đầu (1) cách (M) 6,1 mét.

(2): Đôi dép nhựa tổ ong màu vàng, nhãn hiệu ASIA (số 42) cũ đã qua sử dụng, đôi dép quay theo hướng từ đường Quốc lộ đi vào. (2) cách (1) 0,77 mét, tâm (2) cách mép chuẩn 0,66 mét, tâm (2) cách (M) 6,6 mét.

(3): Vết cày trượt màu trắng trên mặt đường có chiều hướng từ đường Quốc lộ 34 đi vào, có kích thước (0,33 x 0,01) mét, điểm đầu (3) cách mép chuẩn 0,88 mét, điểm cuối (3) cách mép chuẩn 0,91 mét, điểm đầu (3) cách (M) 6 mét, cách tâm (2) 0,75 mét.

(4): Vết cày trượt màu trắng trên mặt đường có chiều hướng theo chiều khám nghiệm, kích thước (0,25 x 0,005) mét, cuối (3) cách đầu (4) 0,6 mét, điểm đầu (4) cách mép chuẩn 1,51 mét, cách (M) 4,8 mét, điểm cuối (4) cách mép chuẩn 1,59 mét.

(5): Vết cày trượt màu trắng trên mặt đường có chiều hướng theo chiều khám nghiệm, kích thước (0,23 x 0,005) mét, đầu vết (5) cách cuối vết (4) 0,42 mét, cách mép chuẩn 1,85 mét, cách (M) 4,8 mét, cuối vết (5) cách mép chuẩn 19 mét.

(6): Vũng chất màu nâu đỏ (nghi máu) trên mép đường chuẩn, có kích thước (1,2 x 0,73) mét, tâm (6) cách cuối vết (5) 1,59 mét, cách mép chuẩn 0,32 mét, cách (M) 6,25 mét.

(7): Vị trí mũ bảo hiểm màu đỏ, không có dấu hiệu bị nứt, vỡ, tâm (6) cách (7) 1,1 mét, (7) nằm hoàn toàn trong mép đường chuẩn, cách mép chuẩn 0,37 mét, cách (M) 6,83 mét.

(8): Vị trí xe mô tô 11N1 - 029.14 dựng lên nằm trong mép đường chuẩn (lề đường bên phải); trực trước (8) cách tâm (7) 1,8 mét, cách mép chuẩn 0,26 mét, cách (M) 6,84 mét, cách (M) 6,52 mét. (8) có chiều hướng theo chiều khám nghiệm.

(9): Vị trí xe mô tô 11AA - 027.31 nằm hoàn toàn phía trong lề đường bên trái, được dựng tựa vào bờ tường rào thuộc Trung tâm y tế huyện B và có chiều hướng ngược chiều khám nghiệm. Trực trước (9) cách trực sau (8) 7,35 mét, cách mép chuẩn 3,8 mét, cách (M) 5,4 mét; trực sau (9) cách trực sau (8) 6,1 mét, cách mép chuẩn 4,47 mét, cách (M) 4,16 mét.

Ngày 26/6/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức khám nghiệm 02 phương tiện xe mô tô BKS 11N1 - 029.14 và BKS 11AA - 027.31 có đầy đủ các thành phần tham gia theo đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 109/KLTTCT ngày 03/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng, kết luận: *“Tỷ lệ phần trăm trên cơ thể của Chu Tiến V tại thời điểm giám định là 63% (Sáu mươi ba phần trăm)”*

Kết quả điều tra Đặng Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, cụ thể: Tối ngày 17/6/2023 Đặng Văn Đ điều khiển xe mô tô 11AA-027.31 (loại xe mô tô dung tích xilanh dưới 50 cm³) của bố Đ là Đặng Quỳ P đến phòng trọ của bạn tại tổ dân phố 2 thị trấn Nguyên Bình chơi, tại đây Đ gặp H và cùng nhau ngồi uống rượu, đến khoảng 23 giờ 40 phút Đ chở H ra về, khi điều khiển xe mô tô từ trong ngõ ra đến đường chính Đ không chú ý quan sát để nhường đường phương tiện trên đường chính mà đi ngang sang đường, cùng lúc này xe mô tô BKS 11N1 - 029.14 do bị hại Chu Tiến V điều khiển đi từ hướng từ ngã 3 - quốc lộ 34 đi tới, do sang đường bất ngờ nên xe của V đã va chạm với xe của Đ. Hậu quả khiến Chu Tiến V bị thương nặng phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng, Đặng Văn Đ và Lý Xuân H bị xây sát nhẹ, 02 xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Tại cơ quan điều tra, bị hại Chu Tiến V khai nhận: Tối ngày 17/6/2023 bị hại ăn cơm và uống nhiều rượu từ trước, sau khi uống rượu xong V một mình điều khiển xe mô tô mang BKS: 11N1- 029.14 đi từ xã Q đến nhà chị Lý Mùi L; SN: 1972; trú tại: xóm T, thị trấn Nguyên Bình, huyện B, tỉnh Cao Bằng để trả xe mô tô cho chị L. Khi đang trên đường đi từ hướng ngã 3 - QL34 đến trước cổng Trung tâm y tế huyện B, Cao Bằng thì xảy ra va chạm với xe của Đặng Văn Đ, V bị ngã và được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Ngoài ra, bị hại V thừa nhận bản thân không có Giấy phép lái xe mô tô.

Sau khi tai nạn xảy ra, ngày 30/6/2023 gia đình bị cáo Đặng Văn Đ đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại Chu Tiến V số tiền 19.500.000 đồng, bị hại V đã có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ.

Đối với phần bồi thường thiệt hại của 02 xe mô tô, gia đình bị cáo Đ và bị hại đã tự thỏa thuận, không yêu cầu tiến hành định giá tài sản cũng như không yêu cầu pháp luật giải quyết.

Đối với bị hại Chu Tiến V điều khiển xe mô tô BKS 11N1 - 029.14 tham gia giao thông mà không có giấy phép lái xe đã vi phạm vào Điều 58 Luật giao thông đường bộ quy định về điều kiện của người lái xe khi tham gia giao thông (*người lái xe khi tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp*). Ngoài ra, bị hại điều khiển xe mô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,807 miligam/1 lít khí thở đã vi phạm vào điều 8 Luật giao thông đường bộ (*các hành vi bị nghiêm cấm*). Căn cứ Nghị định 100/2019/NĐ-CP được sửa đổi bởi Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021, ngày 28/8/2023 Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Tiến V tổng số tiền 8.500.000 đồng (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*).

Đối với Lý Xuân H là người ngồi sau xe mô tô do bị cáo Đặng Văn Đ điều khiển do chỉ bị xây sát nhẹ, không yêu cầu giám định thương tích, không có

thiệt hại gì về tài sản và không có yêu cầu gì nên Công an huyện Nguyên Bình không thụ lý, giải quyết là đúng quy định.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSNB ngày 01 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố Đặng Văn Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo. Áp dụng thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) đến 48 (Bốn mươi tám) tháng đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại phương tiện cho các chủ sở hữu nên không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, gia đình bị cáo và bị hại đã xác nhận tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 19.500.000 đồng (*Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng*). Bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt vấn đề xem xét.

Đối với phần bồi thường thiệt hại của 02 xe mô tô đã thỏa thuận xong, không yêu cầu pháp luật giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn Đ thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Đ trình bày: Về tội danh và chứng cứ chứng minh tại hồ sơ vụ án về hành vi phạm tội của Đặng Văn Đ cũng như tại phiên tòa hôm nay chính bị cáo cũng đã thừa nhận nên Trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến gì và cùng nhất trí theo cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên bị cáo Đ phạm tội với lỗi vô ý và đang ở tuổi vị thành niên, bị cáo điều khiển phương tiện dưới 50cc, chưa có giấy phép lái xe, sự hiểu biết về tham gia giao thông còn hạn chế, hơn nữa việc va chạm giao thông với anh Chu Tiến V cũng trong trạng thái sử dụng nồng độ cồn trong máu cao (mức 0,807 miligam/1 lít khí thở) nên cũng có lỗi của phía người bị hại. Bản thân bị cáo sau khi tai nạn xảy ra đã cùng gia đình thăm nom và bồi thường cho bị hại, bị hại đã có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo sinh ra, sống tại vùng có điều kiện kinh tế biệt khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo và đề nghị

xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có cơ hội lao động khắc phục hậu quả do vụ tai nạn gây ra. Ngoài ra, bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị hại V trình bày: Hiện nay sức khỏe của bị hại đã hồi phục. Bị hại và gia đình bị cáo đã thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì khác. Ngoài ra bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Quây P (bố đẻ bị cáo Đ) trình bày: Chiếc xe mô tô BKS 11AA-02731 có đăng ký xe đứng tên ông, ông giao cho con trai sử dụng và gây tai nạn giao thông. Gia đình ông đã bồi thường đầy đủ cho bị hại Chu Tiến V và ông đã nhận lại chiếc xe mô tô, ngoài ra ông không có ý kiến hoặc yêu cầu gì.

Tại và đơn xin xét xử vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Mùi L trình bày: Bà L là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 11N1 - 029.14, bà đã nhận được chiếc xe và không có ý kiến, yêu cầu gì đối với bị cáo và bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn Đ, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Mùi L được tổng Đ Quyết định xét xử và Giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng Lý Xuân H vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Tuy nhiên, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã thể hiện đầy đủ trong hồ sơ vụ án, không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 17/6/2023 Đặng Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C6W2, biển kiểm soát 11AA-02731 chở Lý Xuân H từ trong đường nhánh ra đường chính tại tổ dân phố 2, thị trấn Nguyên Bình, khi điều khiển xe đến đoạn đường giao nhau giữa đường nhánh và đường chính Đ không chú ý quan sát và nhường đường cho xe trên đường chính nên gây tai nạn với Chu Tiến V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HODA WAVE biển kiểm soát 11N1-029.14 đang lưu thông trên đường chính. Hậu quả Chu Tiến V bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63% (*sáu mươi ba phần trăm*). Tại thời điểm gây tai nạn Đặng Văn Đ có nồng độ cồn là 0,041 miligam/1 lít khí thở.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận định vụ tai nạn xảy ra do lỗi hỗn hợp của bị cáo và bị hại. Xác định nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn xảy ra do bị cáo Đặng Văn Đ điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông đi từ đường nhỏ (*đường nhánh*) trong ngõ ra đường lớn (*đường chính*) không chú ý quan sát nhường đường cho xe đi trên đường chính gây tai nạn, đã vi phạm vào khoản 3, Điều 24 Luật giao thông đường bộ (*Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới*) đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Chu Tiến V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63% (*sáu mươi ba phần trăm*). Bị cáo Đ điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia (nồng độ cồn trong hơi thở là 0,041mg/1 lít khí thở) đã đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông, gây tổn hại đến sức khỏe, tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Xác định trong vụ tai nạn giao thông, bị hại Chu Tiến V cũng có một phần lỗi, bị hại điều khiển xe mô tô BKS: 11N1 029.14 tham gia giao thông mà không có giấy phép lái xe đã vi phạm vào Điều 58 Luật giao thông đường bộ quy định về điều kiện của người lái xe khi tham gia giao thông (*người lái xe khi tham gia*

giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp), bị hại điều khiển xe mô tô trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,807 miligam/1 lít khí thở đã vi phạm vào điều 8 Luật giao thông đường bộ (các hành vi bị nghiêm cấm) và bị xử lý hành chính ở mức độ cao nhất về nồng độ cồn (vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở).

Tại Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 01 ngày 06/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình để điều tra bổ sung liên quan đến:

“1. Xác định giới hạn tốc độ của đoạn đường từ ngã 3 Quốc lộ 34 đến cổng Trung tâm y tế huyện Nguyên Bình, địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

2. Giám định vận tốc trung bình của 02 phương tiện: xe mô tô biển kiểm soát 11AA-027.31 (do bị can Đ điều khiển) và xe mô tô biển kiểm soát 11N1 - 029.14 (do bị hại V điều khiển) tại thời điểm trước khi xảy ra va chạm căn cứ theo video diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 17/6/2023 trích xuất từ camera của Trung tâm y tế huyện Nguyên Bình được lưu trong hồ sơ vụ án để xác định lỗi”.

Sau khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình chấp nhận và trả hồ sơ cho Công an huyện Nguyên Bình điều tra bổ sung, kết quả tại Công văn số 887/PC09 ngày 09/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng trả lời: *“Qua nghiên cứu nội dung trung cầu và video gửi giám định, xét thấy không đủ điều kiện để xác định vận tốc ngay trước khi xảy ra tai nạn đối với 01 (hai) xe mô tô (BKS: 11N1 - 029.14 và BKS: 11AA-027.31”.* Do đó, Tòa án không có căn cứ xem xét về lỗi vận tốc của bị cáo và bị hại trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định thương tích của bị hại...

Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Thời điểm xảy ra tai nạn ngày 17/6/2023, Đặng Văn Đ (sinh ngày 18/8/2005) được 17 tuổi 09 tháng 29 ngày, đủ tuổi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ESPERO; Số loại: 50C6W2, màu nâu, BKS: 11AA-027.31 là xe gắn máy có dung tích xi - lanh dưới 50cc theo Điều 60 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Xác định bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được phương tiện bị cáo điều khiển tham gia giao thông được coi là nguồn nguy hiểm cao độ, do vậy khi điều khiển mô tô

tham gia giao thông bắt buộc phải thực hiện nghiêm chỉnh quy tắc, nguyên tắc điều khiển phương tiện đảm bảo các quy định về an toàn giao thông nhưng do chủ quan, vi phạm quy định dẫn đến hậu quả trực tiếp gây thiệt hại về sức khỏe, tài sản cho người khác.

Do vậy Cáo trạng số 33/CT-VKSNB ngày 01 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo và gia đình đã tích cực chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình của bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Việc đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ đang là vấn đề được toàn xã hội quan tâm. Hành vi vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ đã gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Vì vậy, với hành vi phạm tội trên của bị cáo Đ cần xử lý nghiêm mới tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và còn có tác dụng cảnh báo cho mọi người cần phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ khi tham gia giao thông để tránh những thiệt hại về người và tài sản do tai nạn giao thông gây ra. Tuy nhiên xác định thời điểm phạm tội bị cáo Đặng Văn Đ chưa đủ 18 tuổi, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có một phần lỗi của người bị hại. Nhận thấy bị cáo Đặng Văn Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cho bị cáo được áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo. Căn cứ Điều 90, Điều 91, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo sự răn đe, giáo dục bị cáo nên khi quyết định hình phạt cần xem xét kỹ lưỡng vừa đảm bảo tính nghiêm minh, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình về mức hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn Đ từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách đối với bị cáo cũng như đề nghị của người bào chữa là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo Đặng Văn Đ đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 19.500.000 đồng (*Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng*). Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa gia đình bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị hại xác nhận đã được bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, ông Đặng Quỳ P xác nhận không có yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô.

Tại lời khai và trong đơn xin xét xử vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lý Mùi L xác nhận bị cáo Đặng Văn Đ đã khắc phục, sửa chữa phần hư hỏng đối với chiếc xe mô tô, bà đã nhận lại không có yêu cầu gì đối với bị cáo và bị hại, không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí Tòa án nên cần xem xét cho bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với hành vi của bị hại Chu Tiến V điều khiển xe mô tô BKS 11N1 - 029.14 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,807 miligam/1 lít khí thở đã vi phạm Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nên Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Tiến V số tiền 8.500.000 đồng (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*) là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX; màu đỏ - đen; BKS: 11N1- 029.14, xe cũ đã qua sử dụng xác định chủ sở hữu là bà Lý Mùi L cho bị hại Chu Tiến V mượn. Bà L có đơn xin trả lại xe mô tô và đã được Công an huyện Nguyên Bình trả lại tài sản theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 07/9/2023. Tại đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, bà L xác nhận đã nhận được xe và không có yêu cầu gì do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO; số loại: 50C6W2; màu: Nâu; BKS: 11AA - 027.31, xe cũ đã qua sử dụng xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Đặng Quỳ P (bố đẻ bị cáo Đ) có đơn xin trả lại xe mô tô và đã được

Công an huyện Nguyên Bình trả lại tài sản theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 07/9/2023. Tại phiên tòa, ông P xác nhận đã nhận được xe và không có yêu cầu gì do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về áp dụng pháp luật:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Đ 18 (*Mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 09/01/2024.

Giao bị cáo Đặng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện B, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương giúp đỡ, quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo Đặng Văn Đ, gia đình bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận các khoản bồi thường thiệt hại. Bị hại không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Xác nhận bị cáo Đặng Văn Đ, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Mùi L, ông Đặng Quỳ P đã tự nguyện thỏa thuận, thực hiện xong các khoản bồi thường thiệt hại hư hỏng đối với hai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11N1- 029.14 và 11AA - 027.31 và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn Đ được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Quỳ P có quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, liên quan bà Lý Mùi L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã D;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Lịch